

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 06-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Vĩnh, Cán bộ hưu B.

2. Bà Trần Thị Phương Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại M Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Thạch Hoàng Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công KL vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH B, sinh năm 1984; tại: Bạc Liêu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nơi cư trú: Ấp D, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); anh, chị, em ruột: 06 người (lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1985); tiền án: 01 lần, ngày 05 tháng 11 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18 tháng 6 năm 2021; tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 3 năm 2022 đến nay “có mặt”.

- Bị hại: Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Ấp I, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Minh B đi bộ từ nhà thuộc ấp D, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu đến ấp I, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi ngang nhà ông Đoàn Văn C, Nguyễn Minh

B nhìn thấy trong nhà có 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663, chìa khóa xe còn gắn trên xe, không ai trông coi, Nguyễn Minh B lén lút vào nhà dẫn xe ra lộ bê tông, mở khóa xe, nổ máy rồi điều khiển xe theo hướng Quốc lộ 1A đến khu vực thành phố K, tỉnh Bạc Liêu. Khi đó, ông Đoàn Văn C đang ở sau vườn nhà thì nhận được điện thoại của bà Đoàn Ngọc L nói chồng bà Đoàn Ngọc L là ông Nguyễn Văn M nhìn thấy Nguyễn Minh B điều khiển xe mô tô có đặc điểm giống xe của ông Đoàn Văn C. Ông Đoàn Văn C vào nhà thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663 bị mất nên đến Công an xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu trình báo sự việc và giao nộp giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663 để phục vụ cho công tác điều tra.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Minh B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663 đến nhà gần Trường Tiểu học Mai Thanh Thế thuộc ấp L, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu uống rượu. Công an xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã mời Nguyễn Minh B về cơ quan làm việc và tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663, nhãn hiệu FAMYLEA, màu sơn đen – xám, số khung HSXM6H178992, số máy 2FMH00178992 có giá trị tại thời điểm ngày 07 tháng 01 năm 2022 là 1.200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại M Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh B theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B từ 09 tháng đến 01 năm tù. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu, buộc bị cáo Nguyễn Minh B phải chấp hành hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2022. Về trách nhiệm dân sự, bị hại Đoàn Văn C đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý. Về xử lý vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét. Buộc bị cáo Nguyễn Minh B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu. Bị hại Đoàn Văn C không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Kiểm

sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu và yêu cầu xử lý bị cáo Nguyễn Minh B theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Minh B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh B khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời kL của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù, bị cáo Nguyễn Minh B đã bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Minh B đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18 tháng 6 năm 2021, chưa được xóa án tích, nhưng xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, động cơ tư lợi bất chính, vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại nhà của ông Đoàn Văn C thuộc ấp I, xã E, huyện A, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Minh B đã tiếp tục thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663, nhãn hiệu FAMYLEA, màu sơn đen – xám, số khung HSXM6H178992, số máy 2FMH00178992 thuộc sở hữu của ông Đoàn Văn C có giá trị theo định giá là 1.200.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh B đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Minh B thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác.

[4] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18 tháng 6 năm 2021, chưa được xóa án tích, về lại địa phương, bị cáo Nguyễn Minh B không lấy đó làm bài học rèn luyện bản

thân mà đến ngày 13 tháng 10 năm 2021 bị cáo Nguyễn Minh B lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp của người khác tại ấp O, xã P, huyện A, tỉnh Bạc Liêu, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Bạc Liêu khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Đến ngày 07 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Minh B lại thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663 của ông Đoàn Văn C; điều này cho thấy, ý thức chấp hành pháp luật rất kém của bị cáo Nguyễn Minh B. Vì thế, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B nghiêm khắc, cách ly bị cáo Nguyễn Minh B với đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo Nguyễn Minh B và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh B đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“người phạm tội thành khẩn khai báo”* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tài sản bị cáo Nguyễn Minh B chiếm đoạt của ông Đoàn Văn C đã được thu giữ và giao trả lại cho ông Đoàn Văn C, thiệt hại đã được khắc phục, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh B.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Văn C đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã giao trả cho chủ sở hữu là ông Đoàn Văn C 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663, nhãn hiệu FAMYLEA, màu sơn đen – xám, số khung HSXM6H178992, số máy 2FMH00178992 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 0663; xét việc giao trả tài liệu, đồ vật nêu trên là có căn cứ nên không đặt ra xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, đại M Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa, như đã C tích, có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu. Buộc bị cáo Nguyễn Minh B phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh B phải nộp 200.000 đồng (*L trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện A;
- THA huyện A;
- CQ CSĐT-CA huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ quan THAHS huyện A;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Mỹ Xuyên